

QUY ĐỊNH

**về tổ chức đảng trong các tập đoàn, tổng công ty,
ngân hàng thương mại nhà nước**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp,

Ban Bí thư quy định về tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Về tổ chức đảng

Tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước (sau đây gọi chung là tập đoàn kinh tế, tổng công ty) trực thuộc Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương; trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc cấp uỷ cấp huyện, đảng uỷ khối trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ được tổ chức theo 2 mô hình:

1. Đảng bộ toàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty.
2. Đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty.

II- ĐẢNG BỘ TOÀN TẬP ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY

Điều 2. Điều kiện thành lập đảng bộ toàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty

1. Đảng bộ toàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty trực thuộc Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương được thành lập khi có đủ các điều kiện sau:

a) Là tập đoàn kinh tế, tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc phê duyệt cho thành lập; có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

b) Hoạt động của doanh nghiệp gắn kết chặt chẽ với nhau, các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc hoặc gắn kết, phụ thuộc công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty về công nghệ, kỹ thuật, tài chính, thị trường, sản phẩm và dịch vụ chính.

c) Các đơn vị thành viên của tập đoàn kinh tế, tổng công ty đóng trên nhiều địa bàn nhưng chi phối không lớn đến nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Đảng bộ toàn tổng công ty trực thuộc cấp uỷ địa phương được thành lập khi có đủ các điều kiện sau:

a) Là tổng công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc do các bộ, ngành quyết định thành lập.

b) Hoạt động của doanh nghiệp gắn kết chặt chẽ với nhau, các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc hoặc gắn kết, phụ thuộc công ty mẹ của tổng công ty về công nghệ, kỹ thuật, tài chính, thị trường, sản phẩm và dịch vụ chính.

c) Các đơn vị thành viên của tổng công ty đóng trên nhiều tỉnh, thành phố khác nhưng chi phối không lớn đến nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định thành lập đảng bộ toàn tập đoàn, tổng công ty

1. Đảng bộ toàn tập đoàn, tổng công ty trực thuộc Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương do Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương quyết định thành lập sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Ban Tổ chức Trung ương.

2. Đảng bộ toàn tổng công ty trực thuộc cấp uỷ địa phương do ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định thành lập.

3. Đảng bộ toàn tổng công ty trực thuộc đảng uỷ khối (thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ) do ban thường vụ đảng uỷ khối quyết định thành lập sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của ban tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ.

III- ĐẢNG BỘ CÔNG TY MẸ CỦA TẬP ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY

Điều 4. Thành lập đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty

1. Đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty bao gồm: Tổ chức đảng các đơn vị, doanh nghiệp là thành viên của công ty mẹ theo quyết định của cấp có thẩm quyền và tổ chức đảng các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị thành viên tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và một số tỉnh,

thành phố khác hoặc tổ chức đảng các đơn vị, doanh nghiệp là thành viên của công ty mẹ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Các đảng bộ, chi bộ đơn vị thành viên của tập đoàn kinh tế, tổng công ty còn lại trực thuộc cấp uỷ địa phương (tỉnh uỷ, thành uỷ, cấp uỷ cấp huyện, đảng uỷ khối trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ).

Điều 5. Thẩm quyền quyết định thành lập đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty

1. Đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty trực thuộc Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương do Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương quyết định thành lập sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Ban Tổ chức Trung ương.

2. Đảng bộ công ty mẹ của tổng công ty trực thuộc cấp uỷ địa phương do ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định thành lập.

3. Đảng bộ công ty mẹ của tổng công ty trực thuộc đảng uỷ khối (thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ) do ban thường vụ đảng uỷ khối quyết định thành lập sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của ban tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ.

Điều 6. Thành lập đảng bộ cơ sở tập đoàn kinh tế, tổng công ty

Đảng bộ tập đoàn kinh tế, tổng công ty mà cấp uỷ cấp trên trực tiếp là cấp uỷ trực thuộc Trung ương (tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc đảng uỷ trực thuộc Trung ương) nhưng chưa đủ điều kiện thành lập đảng bộ cấp trên cơ sở thì ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định thành lập đảng bộ cơ sở tập đoàn kinh tế, tổng công ty.

IV- MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG TẬP ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY

Điều 7. Việc giao quyền hoặc thí điểm giao một số quyền cấp trên cơ sở cho đảng uỷ cơ sở có vị trí quan trọng, có nhiều tổ chức đảng trực thuộc, đông đảng viên

1. Các đảng bộ cơ sở trực thuộc đảng uỷ tập đoàn kinh tế, tổng công ty mà cấp uỷ cấp trên trực tiếp của đảng uỷ tập đoàn kinh tế, tổng công ty là cấp uỷ trực thuộc Trung ương (tỉnh uỷ, thành uỷ hoặc đảng uỷ trực thuộc Trung ương) khi có đủ các điều kiện sau đây thì được giao quyền thực hiện hoặc thí điểm giao quyền thực hiện một số quyền cấp trên cơ sở:

a) Có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng.

b) Có quy mô lớn, gồm nhiều đơn vị thành viên là tổ chức cơ sở trong một đơn vị doanh nghiệp hoạt động trên phạm vi rộng (nhiều tỉnh, thành phố).

c) Có số lượng từ 400 đảng viên trở lên.

d) Là đảng bộ có 3 năm liền kê hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Đảng uỷ được giao quyền cấp trên cơ sở thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy định thi hành Điều lệ Đảng.

3. Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương quyết định giao quyền cấp trên cơ sở cho đảng uỷ cơ sở sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Ban Tổ chức Trung ương.

Điều 8. Việc chuyển giao và tiếp nhận tổ chức đảng

1. Đảng bộ trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc phê duyệt cho thành lập; có vị trí quan trọng, hoạt động trên phạm vi cả nước hiện nay đang trực thuộc đảng uỷ bộ, ngành thì chuyển về trực thuộc Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Đảng bộ, chi bộ trong các doanh nghiệp đang trực thuộc đảng uỷ bộ, ngành không thuộc đối tượng trên có trụ sở chính ở địa phương nào thì chuyển về trực thuộc cấp uỷ địa phương đó (trừ tổ chức đảng trong một số doanh nghiệp công ích phục vụ trực tiếp cho chức năng quản lý nhà nước của bộ, ngành).

2. Tổ chức đảng trong các công ty con, đơn vị thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện đang trực thuộc cấp uỷ địa phương thì chuyển về trực thuộc đảng bộ toàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty hoặc trực thuộc đảng bộ công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, tổng công ty theo quyết định của cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 3, Điều 5 và Điều 6 của Quy định này.

Điều 9. Phối hợp công tác giữa đảng uỷ trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty với cấp uỷ địa phương

Đảng uỷ trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty có nhiệm vụ phối hợp với cấp uỷ địa phương nơi các đơn vị thành viên đóng trên địa bàn lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội theo Quy chế phối hợp công tác giữa đảng uỷ tập đoàn, tổng công ty nhà nước với cấp uỷ địa phương do Ban Bí thư ban hành.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo việc thành lập, chuyên giao, tiếp nhận tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty theo Quy định này.

2. Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quy định này; hướng dẫn đảng ủy các tập đoàn kinh tế, tổng công ty xây dựng và ban hành quy chế làm việc theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo việc chuyên giao tổ chức đảng trong doanh nghiệp đang trực thuộc đảng ủy các bộ, ngành theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 Quy định này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 196-QĐ/TW, ngày 24/11/2008 của Ban Bí thư về tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung thì các cấp ủy, tổ chức đảng phản ánh, kiến nghị để Ban Tổ chức Trung ương báo cáo Ban Bí thư xem xét, quyết định.

T/M BAN BÍ THƯ

(Đã ký)

Võ Văn Thường

**ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

SAO LỤC

Số 63-SL/ĐUK

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 3 năm 2022

Quy định số 60-QĐ/TW, ngày 08-03-2022 của Ban Bí thư Quy định về tổ chức đảng trong các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước.

Nơi nhận:

- Các đảng ủy, chi bộ cơ sở,
- Các đ/c UVBCH; UVUBKT đảng ủy Khối,
- Cán bộ các ban, đoàn thể của ĐUK,
- Lưu VP.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Văn Vinh